

## CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA TẠP SỰ

### QUYỂN 18

#### V. TỔNG NHIỆP TỤNG CỦA BIỆT MÔN THỨ NĂM:

*Đốt thân, hỏi, ba lần,  
Xả đọa, thân ta mất,  
Giới, Bí-sô không nên,  
Không dùng năm loại da.*

##### 1. *Nhiếp tụng trong Biệt môn thứ năm:*

*Đốt thân tụng Tam khải,  
Mục liên bị đánh chết,  
Không nên làm to lớn,  
Được nhiều các trân bảo.*

Duyên khởi tại rừng Thệ đa, thành Thất-la-phiệt, lúc đó trong thành có một trưởng giả cưới vợ chưa bao lâu thì sanh được một trai. Đồng tử vừa trưởng thành liền xuất gia trong Phật pháp, không may mắc bệnh qua đời, các Bí-sô liền đem thi thể cùng y bát bỏ bên đường. Nhiều người đi qua thấy liền nói với nhau: “Sa môn Thích tử chết bị vất bỏ”, có người đến xem thử liền nhận biết là con của trưởng giả liền nói cho mọi người biết, họ liền chê trách: “xuất gia trong Thích tử không được cậy nhờ, nếu người này còn tại gia thì người thân sẽ đem hỏa thiêu đúng pháp”. Các Bí-sô nghe biết việc này liền bạch Phật, Phật bảo: “nếu Bí-sô chết nên cúng dường thân của vị ấy”, Bí-sô không biết cúng dường như thế nào, Phật bảo nên hỏa thiêu. Cụ thọ Ưu-ba-ly bạch Phật: “Phật đã dạy là trong thân có tám vạn hộ trùng thì làm sao được hỏa thiêu?”, Phật nói: “những loại trùng này nếu người sống thì chúng sống, nếu người chết thì chúng chết nên thiêu không có lỗi. Nếu thân có lỗ lổ nên xem kỹ, không có trùng mới được thiêu”. Lúc đó muốn thiêu nhưng tìm không được củi, Phật nói: “nên thả xuống sông, nếu không có sông thì nên đào đất chôn”, vào mùa hạ đất ẩm có nhiều trùng kiến, Phật nói:

“ở chỗ sâu trong rừng, để thi thể day đầu về hướng Bắc, nằm nghiêng hông bên phải, dùng cây cỏ giữ đầu rồi lấy cỏ hay lá phủ lên. Khi tống táng nên bảo người có khả năng tụng kinh Tam khải (kinh Vô thường) và đọc kệ chú nguyện cho người chết”. Lúc đó các Bí-sô làm việc này xong trở về chùa nhưng không tắm rửa, người tục thấy liền chê trách: “Sa môn Thích tử dơ bẩn, tiếp xúc tử thi mà không tắm rửa”, Phật bảo nên tắm rửa, các Bí-sô đều tắm hết, Phật nói: “ai tiếp xúc với tử thi mới tắm, ai không tiếp xúc thì chỉ rửa tay chân”, các Bí-sô trở về không lễ bái tháp, Phật bảo nên lễ bái.

Duyên khởi tại thành Vương xá, lúc đó cụ thọ Xá-lợi-phất và Đại Mục-kiền-liên thường đến trong năm đường: địa ngục, ngạ quỷ, bàng sanh và trời người. Khi đến trong địa ngục Vô gián, Xá-lợi-phất bảo Đại Mục-kiền-liên: “thầy hãy vì hữu tình trong địa ngục này mà làm cho dứt khổ lửa dữ thiêu đốt”, Đại Mục-kiền-liên liền bay lên hư không ở trên địa ngục làm cho mưa xuống, hạt to như bánh xe nhưng khi rơi xuống đều bị lửa dữ làm cho tiêu mất. Xá-lợi-phất nói: “thầy hãy dừng tay để tôi diệt lửa này”, nói rồi liền nhập Tam-ma-địa thắng giải mưa xuống một trận mưa lớn, làm cho địa ngục Vô gián đều thành bùn, trở nên mát mẻ, các khổ đều dừng lại. Họ thấy ngoại đạo Bộ thích noa do lúc sống nói pháp tà khi đối người nên nay chịu quả báo thân lớn, trên lưng có năm trăm cái cày sắt cày làm cho đổ máu, chịu khổ vô cùng. Ngoại đạo này nói với hai tôn giả: “khi hai vị trở về châu Thiệm bộ truyền lời của tôi đến các môn đồ của tôi rằng: do lúc sống tôi nói pháp tà khi đối người nên nay chịu quả báo thân lớn, trên lưng có năm trăm cái cày sắt cày làm cho đổ máu, chịu khổ vô cùng. Các môn đồ cứng dướng tháp thờ tôi càng khiến thân tôi thêm đau khổ, từ nay về sau chớ có cúng dường nữa”, hai tôn giả im lặng nhận lời. Từ địa ngục trở về thành Vương xá, khi đi vào thành giữa đường gặp nhóm ngoại đạo thuộc phái cầm trượng chùy và búi tóc. Các ngoại đạo này nói với nhau: “ta muốn đánh Sa môn Thích tử đó”, một ngoại đạo nói: “gặp thật đúng lúc nhưng họ có lỗi mới đánh, đợi tôi hỏi trước, nếu đáp vừa ý tôi thì tốt, nếu đáp không vừa ý tôi thì đánh chẳng muộn”. Lúc đó Xá-lợi-phất đi trước, ngoại đạo liền hỏi: “này Bí-sô, trong chúng Chánh mạng có Sa môn không?”, tôn giả liền quán xem họ hỏi câu này với tâm gì, liền quán biết họ muốn đánh liền nói kệ:

*“Trong chúng Chánh mạng không Sa môn,  
Trong chúng Thích ca có Sa môn,  
Nếu A-la-hán có tham ái,*

*Tức là kẻ phàm phu ngu si”.*

Ngoại đạo lừa hình tự xưng là Chánh mạng, khi nghe bài kệ này không hiểu được nghĩa nên nói: “thầy tán thán ta nên tùy ý đi”. Đại Mục-kiền-liên do nghiệp đời trước đã chín nên khi đi tới nghe ngoại đạo hỏi: “này Bí-sô, trong chúng Chánh mạng có Sa môn không?”, do không khởi quán nên dù là trí của bậc A-la-hán cũng không thể biết được ý đồ của ngoại đạo, liền đáp: “trong chúng các người làm gì có Sa môn, như Phật đã nói: đây là đệ nhất Sa môn, đây là đệ nhị Sa môn, đây là đệ tam Sa môn, đây là đệ tứ Sa môn, ngoài ra không có Sa môn nào khác. Bà-la-môn chỉ có danh suông, tuy gọi là Sa môn Bà-la-môn nhưng không có thật chất. Ở trong Trời người và chúng Thanh văn, ta cất tiếng rống sư tử, nói lời không hư dối. Lại nữa thầy của các người là Bộ thích noa do lúc sống nói pháp tà khi dối người nên nay chịu quả báo thân lớn, trên lưng có năm trăm cái cày sắt cày làm cho đổ máu, chịu khổ vô cùng. Ông ấy nhấn bảo các người khi cúng dường tháp thờ ông ấy càng khiến cho thân ông ấy thêm đau khổ, từ nay về sau chớ có cúng dường tháp nữa”, các ngoại đạo nghe rồi liền phẫn nộ nói rằng: “Sa môn đầu trọc này không những nói lỗi chúng ta mà còn phỉ báng thầy chúng ta nữa, vậy chúng ta phải làm sao?”, một ngoại đạo nói: “đánh cho như tử chứ còn làm sao nữa, không những nói lỗi đáng đánh mà phỉ báng đại sư chúng ta lại càng đáng đánh”, nói rồi cùng nhau dùng gậy đánh Đại Mục-kiền-liên như tử, khiến cho thân của tôn giả bầm dập như chùy đập cỏ lau, rồi bỏ đi. Lúc đó tôn giả Xá-lợi-phất lấy làm lạ vì sao tôn giả Mục liên đi sau lại chậm đến nên quay trở lại xem thì thấy tôn giả nằm trên đất, thân bầm dập như chùy đập cỏ lau liền hỏi: “vì sao lại ra nông nổi như thế này?”, đáp: “do nghiệp đời trước đã chín, biết làm sao”, Xá-lợi-phất nói: “chẳng phải trong chúng Thanh văn, Đại sư đã từng khen ngợi cụ thọ là Thần thông bậc nhất hay sao, vì sao lại ra nông nổi như thế này?”, đáp: “do nghiệp lực giữ lại nên chữ Thần tôi còn không nhớ, huống chi là phát Thông”. Lúc đó tôn giả Xá-lợi-phất dùng y bảy điều bọc thân thể của tôn giả Mục liên, như bông em bé đem về chùa, các Bí-sô thấy đều kinh hãi, tụ tập lại hỏi tôn giả Xá-lợi-phất nguyên do, tôn giả nói: “bị ngoại đạo cầm trượng đánh”, nói rồi nhẹ nhàng đặt tôn giả Mục liên xuống đất, các Bí-sô nói: “chẳng phải trong chúng Thanh văn, Đại sư đã từng khen ngợi cụ thọ là Thần thông bậc nhất hay sao, vì sao lại ra nông nổi như thế này?”, tôn giả Xá-lợi-phất nói: “các thầy nên biết nghiệp lực rất lớn, tuy Đại Mục-kiền-liên có đại khí lực, ấn ngón chân phải liền lên tới cung Chiến thắng của vua

trời Đế thích, làm cho cung trời dao động muốn nghiêng ngã; Như lai tuy đã khen ngợi tôn giả là bậc có đại oai lực, thần thông bậc nhất trong chúng Thanh văn; nhưng do nghiệp lực giữ lại nên chữ Thần còn không nhớ, huống chi là phát Thông”. Lúc đó tôn giả Mục liên suy nghĩ: “ta đem thân bất tịnh này gần bên Phật để phụng sự và phụng hành theo lời Phật dạy, tùy sức mà làm không có trái phạm để đền ân Phật, nhưng đối với biển đức ai có thể báo đền cho hết được. Với thân này ta không thể gánh vác được nữa, đối với thân có vô biên khổ này nên sanh nhàm lìa, nên cầu tịch tĩnh, không nên trụ lâu”, nghĩ rồi liền giữ mạng sống nhưng xả tuổi thọ. Các Bí-sô chưa đắc Thánh đạo thấy việc này rồi, trong lòng đau buồn sanh tâm xuất ly, bỏ đi đến chốn A-lan-nhã, thọ ngoại cụ bậc hạ, sống thiếu dục rời xa nhân gian, chuyên tu tịch tĩnh. Lúc đó trong thành Vương xá và các trú xứ khác đều hay tin ngoại đạo cầm trượng cùng nhau đánh tôn giả Đại Mục-kiền-liên như tử, thân bầm giập như chùy đập cỏ lau, được tôn giả Xá-lợi-phất dùng y bọc mang về trong Trúc lâm như bông em bé, chỉ còn thoi thóp, rất khổ sở không bao lâu sẽ chết nên có trăm ngàn người cùng đến trong Trúc viên. Quần thần đem việc này tâu vua, vua nghe rồi rất thương tiếc liền cùng với Thái tử, đại thần... đi đến Trúc viên, mọi người thấy vua đến nên mở đường, vua đến thấy tôn giả Đại Mục-kiền-liên như vậy liền rơi nước mắt, cầm chân tôn giả kêu khóc nói: “Thánh giả vì sao lại ra nông nổi như thế này?”, tôn giả đáp: “đại vương, do nghiệp đời trước đã chín, biết làm sao”, vua tức giận bảo đại thần: “các khanh hãy cho người đi khắp nơi tìm bắt các ngoại đạo kia, nếu bắt được nhốt chúng vào trong căn phòng trống dùng lửa đốt”, tôn giả nói: “đại vương không nên làm vậy, đã tạo nghiệp rồi, theo thời gian nghiệp ấy tăng trưởng thần thực, duyên biến hiện tiền như bọc lưu (thác nước) không thể chảy ngược lại, quyết định phải chiêu lấy quả báo không ai có thể thọ thay”, vua bảo đại thần: “lệnh của bậc trên khó làm trái, nếu vậy thì khi bắt được chúng phải đuổi ra khỏi nước”, vua nói với tôn giả: “chẳng phải trong chúng Thanh văn, Đại sư đã từng khen ngợi cụ thọ là Thần thông bậc nhất hay sao, vì sao Thánh giả không bay lên, lại để ra nông nổi như thế này?”, đáp: “đại vương, đúng là Đại sư đã khen như vậy, nhưng do nghiệp lực giữ lại nên chữ Thần tôi còn không nhớ, huống chi là phát Thông. Đại sư không nói hai lời, như đã nói kệ:

*“Dù trải qua trăm kiếp,  
Nghiệp đã tạo không mất,  
Khi nhân duyên hội họp,*

*Tự thọ lấy quả báo”.*

Nay tôi thọ quả báo, còn biết nói gì nữa”, vua Vị sanh oán dùng y lau nước mắt rồi bảo các y sĩ: “nội trong bảy ngày nếu các khanh không làm cho các chi phần trên thân của tôn giả hồi phục như xưa thì ta sẽ tước bỏ bổng lộc hiện có của các khanh”, vua lại sai đại thần ở lại đích thân chăm sóc, đánh lễ tôn giả rồi ra về. Lúc đó Đại Mục-kiền-liên nói với Xá-lợi-phất: “cụ thọ nên biết, tôi sẽ nhập Niết-bàn, hãy khoan thứ cho tôi”, Xá-lợi-phất nghe rồi liền nói: “hai chúng ta cùng cầu pháp thiện, đồng thời xuất gia, đồng chứng Cam lồ, đồng quy Viên tịch, nên làm như vậy”. Tôn giả Mã thắng nghe biết tin này liền đến thăm hỏi an ủi Mục liên: “cụ thọ nên biết:

*“Không phải trong hư không,  
Không trong biển và núi,  
Không bất cứ chỗ nào,  
Thoát khỏi đấng nghiệp báo.  
Như bóng đi theo người,  
Không đứng lại một chỗ,  
Nghiệp thiện ác không mất,  
Phật đã nói như vậy”.*

Đại Mục-kiền-liên và Xá-lợi-phất đánh lễ tôn giả Mã thắng, nhiều phải ba vòng rồi bạch:

*“A-giá-lợi-da,  
Việc nên làm đã xong,  
Con từ biệt lần cuối,  
Sẽ vào Vô dư y,  
Cảnh Niết-bàn trong mắt”.*

Tôn giả Mã thắng nói với Xá-lợi-phất:

*“Việc mà thầy nên làm đã xong,  
Thường chuyển pháp luân theo ý Phật,  
Nay thầy lại muốn nhập Niết-bàn,  
Tướng pháp thế gian, đèn sáng tắt”.*

Lúc đó các y sĩ nghe lệnh vua rồi nói với nhau: “lệnh của vua đã ban, chúng ta phải làm sao?”, một người nói: “biết làm gì nữa, Thánh giả tuổi đã cao lại bị đánh bầm giập như chùy đập cỏ lau thì làm sao chữa cho lành như xưa được; nhưng Thánh giả có từ bi lực, chúng ta cầu xin sẽ được ban ân”, nói rồi cùng nhau đến đánh lễ tôn giả Đại Mục-kiền-liên bạch rằng: “đại vương có lệnh nội trong bảy ngày nếu các y sĩ không làm cho các chi phần trên thân của tôn giả hồi phục như xưa thì

vua sẽ tước bỏ bổng lộc hiện có của chúng tôi; nhưng tôn giả tuổi cao lại bị khổ nạn này thì thật khó làm cho phục hồi như xưa. Cúi xin tôn giả từ bi ban phương tiện giúp chúng tôi không bị mất bổng lộc”, tôn giả nói: “vậy thì các vị hãy đến tâu vua là sau bảy ngày Thánh giả Mục liên sẽ vào thành Vương xá khát thực”, các y sĩ vui mừng từ giả rồi đến chỗ vua tâu: “sau bảy ngày Thánh giả Mục liên sẽ vào thành Vương xá khát thực”, vua nghe rồi vui mừng nói lành thay. Sau bảy ngày Thánh giả Mục liên dùng thần thông lực trừ các đau đớn, vào thành Vương xá khát thực tới cửa cung vua, người giữ cửa liền vào báo cho vua biết, vua nghe rồi mừng rỡ ra cửa nghinh đón, đánh lễ rồi thỉnh vào trong cung an tọa và thăm hỏi có an ổn không, tôn giả nói:

*“Đại vương nên biết,  
Nay tôi cần gì thân máu huyết,  
Gánh vác các khổ không ngừng nghỉ,  
Nay đã trừ hết độc ngoan xà,  
Sẽ đến thành Niết-bàn an ổn,  
Trong thành Niết-bàn không có khổ,  
Duyên sanh các khổ thấy đều không,  
Phật và Thánh chúng sống trong đó,  
Kẻ ngu luân hồi không vào được.*

Đại vương nên biết, đây là túc nghiệp của tôi, nay phải chịu quả báo bị đánh bầm giập như cỏ lau bị giập, không thể trị liệu được. Cho dù y vương thời xưa cũng không trị hết, xin đại vương hãy tha cho các y sĩ”, vua nghe rồi liền ra lệnh tha cho các y sĩ, nước mắt đầm đìa đánh lễ tôn giả, tôn giả khuyên vua chớ phóng dật, lược nói pháp rồi từ giả. Lúc đó tôn giả Xá-lợi-phất nhập định quán sát vì sao cụ thọ Mục liên bị khổ nạn này mà còn vào thành khát thực, mới thấy tôn giả sắp nhập Niết-bàn. Từ khi thấy tôn giả Mục liên bị đánh, tôn giả Xá-lợi-phất sanh bi cảm nên phát bệnh nặng, suy nghĩ: “cụ thọ Mục liên sắp nhập Niết-bàn, ta còn trụ ở đây làm chi, ta nên vào Viên tịch trước”, nghĩ rồi liền đến từ biệt cụ thọ A-nan như trong kinh có nói rõ, kể đến đánh lễ Thế tôn rồi ngồi một bên bạch Phật:

*“Phật dạy con đã trì,  
Tùy sức giảng cho người,  
Đã phụng sự Thánh chúng,  
Tâm không luyến ái thân,  
Gắng làm việc mình xong,  
Đã tu hạnh Niết-bàn,*

*Ba nghiệp thân khẩu ý,  
Theo chánh đạo không sai,  
Đối với sanh con không ái,  
Đối với tử con không buồn,  
Thế nên con Niết-bàn,  
Lạc này là tối thượng”.*

Phật hỏi: “trong giáo pháp thù thắng này, thầy đến sau mà lại ra đi đầu tiên là có ý gì?”, tôn giả chấp tay cung kính nói kệ:

*“Không nở thấy Phật nhập Niết-bàn,  
Mục liên thù thắng cũng như vậy,  
Tướng pháp Như lai, việc đã xong,  
Nên con muốn vào Viên tịch trước.  
Kính bạch Đại thánh hơn trung tôn,  
Con muốn trở về lại quê cũ,  
Thuyết pháp yếu cho các thân tộc,  
Rồi xả thân năm ấm luân hồi”.*

Phật hỏi: “thầy muốn nhập Niết-bàn?”, đáp là muốn nhập Niết-bàn, Phật lại hỏi: “thầy muốn nhập Niết-bàn?”, đáp: “Thiện thế, con muốn nhập Niết-bàn”, Phật nói: “nếu thầy muốn nhập Niết-bàn thì các hành vô thường là pháp sinh diệt, hãy làm theo ý thầy, ta còn gì nói nữa”, tôn giả Xá-lợi-phất lay Phật lần cuối, chấp tay cung kính nhiễu phải ba vòng rồi từ giã ra đi. Sau đó tôn giả đến nói với Mục liên: “cụ thọ, tôi có bệnh nặng, muốn trở về thôn Na-lan-đà thuyết pháp cho thân tộc rồi sẽ nhập Niết-bàn”, tôn giả Mục liên nói: “hãy làm theo ý thầy, tôi cũng trở về thôn Lâm viên thuyết pháp yếu cho thân tộc rồi sẽ nhập Niết-bàn”. Tôn giả Xá-lợi-phất kể đến từ giã các đại Thanh văn như Nan đà, A-nan, A-ni-lư-đà, Hiệt ly phạt đa, Bạt đà la, La hốt la... nói là sắp nhập Niết-bàn rồi cùng thị giả Chuẩn đà và chúng Bí-sô trở về thôn Na-lan-đà, cụ thọ La hốt la cùng chúng Bí-sô đi theo sau. Tôn giả Xá-lợi-phất nói với La hốt la bằng lời từ ái:

*“Nếu có chí cầu mong giải thoát,  
Nên biết tất cả đều vô thường,  
Thế gian chẳng gì đáng luyến ái,  
Quyết định mà quán chớ phóng dật,  
Thân mạng vô thường chẳng gì vui,  
Như vẽ trên nước không tạm dừng,  
Biết rõ tất cả đều như mộng,  
Đời sống mong manh tụ cũng vậ,*

*Kính Phật, kính Pháp, cúng dường Tăng,  
Y chỉ chánh pháp tạng của Phật.  
Này La hõ la nghe ta dạy,  
Con nên thân cận bậc kỳ túc,  
Trong tam tạng giáo nếu có nghi,  
Trừ ta, khó có người đáp được,  
Nếu có nghi hãy hỏi Thế tôn,  
Phật tuyên thất nghĩa giải nghi cho”.*

La hõ la nói kệ đáp:

*“Con quán thứ lớp thấy,  
Phật không lâu cũng diệt,  
Như cây cháy bốn cành,  
Thân làm sao trụ lâu”.*

Nói rồi đánh lễ tôn giả Xá-lợi-phất, hữu nhiều ba vòng, biết rõ các hành là vô thường liền quay trở về. Tôn giả Xá-lợi-phất dẫn Câu tịch Chuẩn đà theo làm thị giả, từ nước Ma-kiệt-đà du hành trong nhân gian, dần dần đến thôn Na-lan-đà, trụ trong rừng Nhiếp ba ở hướng Bắc, thuyết pháp yếu cho thân tộc khiến họ quy y Tam bảo, thọ trì năm học xứ. Lúc đó nghe tôn giả Xá-lợi-phất sắp nhập Niết-bàn, trăm ngàn chúng sanh đều vân tập đến, tôn giả quán biết tâm mọi người liền ứng cơ thuyết pháp khiến cho họ sau khi nghe pháp, có người được Noãn pháp, hoặc được Đảnh pháp, hoặc được Nhãn pháp, có người được Thế đệ nhất pháp, có người đắc quả Tu đà hoàn, hoặc quả Tư-đà-hàm, hoặc quả A-na-hàm, có người gieo trồng nhân duyên với Thanh văn thừa, có người gieo trồng nhân duyên với Bích chi Phật thừa, có người gieo trồng nhân duyên với Phật thừa. Sau khi hóa độ thân tộc và làm cho mọi người phát khởi lòng tin thanh tịnh rồi, vào buổi sáng, tôn giả Xá-lợi-phất bay lên hư không phóng hào quang lớn và hiện các thần biến rồi nhập Niết-bàn vô dư y. Ngay khi tôn giả viên tịch, mặt đất chấn động, lửa phát ra bốn hướng rơi xuống như sao xẹt, trong hư không trống trời vang lên; các Bí-sô đang ở Bắc Câu lô châu, Đông tây hai châu, hoặc ở trên núi Diệu cao và các núi khác, cho đến trong các hang động, hoặc đang tu thiền định thọ giải thoát lạc ở các nơi, khi thấy mặt đất chấn động liền suy nghĩ vì sao mặt đất lại chấn động. Họ nhiếp niệm quán sát liền thấy Thân giáo sư đã nhập Niết-bàn, họ cùng suy nghĩ: “nay không có Thân giáo sư, ta không nên trụ ở châu Thiệm bộ nữa”, nghĩ rồi tám vạn A-la-hán là đệ tử của tôn giả đồng thời cùng nhập Niết-bàn.

Lúc đó vào sáng sớm, Đại Mục-kiền-liên đắp y mang bát, dùng



thần thông lực duy trì thân thể vào thành Vương xá khát thực rồi trở về trú xứ, thọ thực xong thu xếp y bát, rửa chân rồi đến đánh lễ Phật và bạch Phật:

*“Thân này đều là máu huyết tu,  
Không bền, mong manh thường thay đổi,  
Cũng như bình độc, con vất bỏ,  
Cúi xin Đại sư thương tha thứ.  
Con không còn mắc nợ,  
Ý cho là đầy đủ,  
Biển sanh tử không bờ,  
Lìa sợ, lên bờ kia,  
Bạn con Xá-lợi-phất,  
Đại trí đã viên tịch,  
Nay con đi theo sau,  
Xin Đại hùng biết cho”.*

Phật hỏi: “thầy muốn nhập Niết-bàn?”, đáp là muốn nhập Niết-bàn, Phật lại hỏi: “thầy muốn nhập Niết-bàn?”, đáp: “Thiện thế, con muốn nhập Niết-bàn”, Phật nói: “nếu thầy muốn nhập Niết-bàn thì các hành vô thường là pháp sinh diệt, hãy làm theo ý thầy, ta còn gì nói nữa”, tôn giả Đại Mục-kiền-liên lay Phật lần cuối, chấp tay cung kính nhiều phải ba vòng rồi từ giả ra đi. Tôn giả trở về thôn Lâm viên thuyết pháp yếu cho thân tộc... như trường hợp của tôn giả Xá-lợi-phất, cho đến câu có vô lượng người thọ Tam quy ngũ giới, phát tâm chứng quả. Vào buổi chiều, tôn giả nhập Niết-bàn, bảy vạn bảy ngàn vị A-la-hán là đệ tử của tôn giả cũng đồng thời nhập Niết-bàn. Sau khi đệ nhị Thánh giả nhập Niết-bàn, các quyến thuộc, Bà-la-môn, cư sĩ thu lấy xá lợi xây tháp cúng dường; những người tạo nghiệp thặng diệu này đều được sanh thiên, giải thoát.

Lúc đó cụ thọ A-nan và La hõ la nghe tôn giả Xá-lợi-phất và Đại Mục-kiền-liên đã nhập Niết-bàn đều nước mắt doanh trông, buồn khóc đi đến chỗ Phật, đánh lễ rồi đứng một bên. A-nan bạch Phật: “Thế tôn,

*Con nghe Thân tử, Mục liên diệt,  
Khắp cả thân tâm đều rung động,  
Mắt nhìn phương hướng đều mờ mịt,  
Dù có nghe pháp, tâm cũng loạn”.*

Thế tôn nói kệ bảo cả hai:

*“Các thầy chớ sầu não,  
Ân ái đều biệt ly,*

*Trước đã dạy các thầy,  
 Vậy nên chớ tu sâu,  
 Đã sinh không thoát tử,  
 Thế giới không thường định,  
 Trong năm nẻo luân hồi,  
 Rốt cuộc không tồn tại”.*

Lúc đó Cầu tịch Chuẩn đà sau khi hỏa thiêu nhục thân của Ô-ba-đà-da, thu lấy di cốt cùng y bát của thầy mang về thành Vương xá. Đến trú xứ cất y bát, rửa chân rồi liền đến chỗ cụ thọ A-nan, đánh lễ rồi ngồi một bên bạch rằng: “Đại đức biết không, Thân giáo sư của con đã nhập Niết-bàn, đây là di cốt và y bát”, A-nan đưa Chuẩn đà đến chỗ Phật, đánh lễ rồi ngồi một bên bạch Phật:

*“Con nghe Thân tử diệt,  
 Hình thể như người si,  
 Không còn biết phương hướng,  
 Nghe pháp tâm không hiểu.*

Cầu tịch Chuẩn đà đến nói với con: “Đại đức biết không, Thân giáo sư của con đã nhập Niết-bàn, con đã hỏa thiêu cúng dường, đây là di cốt và y bát”, giờ phải làm sao?”, Phật hỏi A-nan: “Bí-sô Xá-lợi-phất có đem Giới uẩn nhập Niết-bàn hay không?”, đáp là không, lại hỏi: “có đem định uẩn, huệ uẩn, giải thoát uẩn và giải thoát tri kiến uẩn nhập Niết-bàn không?”, đáp là không, lại hỏi: “có đem các pháp do ta tự giác ngộ nói ra như Tứ niệm trụ, Tứ chánh cần, Tứ như ý túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất bồ đề phần, Bát chánh đạo nhập Niết-bàn hay không?”, đáp: “bạch Thế tôn không, cụ thọ Xá-lợi-phất không đem ba pháp uẩn vô lậu cùng ba mươi bảy pháp Bồ đề phần nhập Niết-bàn, nhưng cụ thọ Xá-lợi-phất có đầy đủ giới, đa văn, thiếu dục tri túc, thích hạnh tịch tĩnh, thường tinh tấn, chánh niệm hiện tiền, có đầy đủ các trí huệ như Chánh trí huệ, Tốc tạt huệ, Xuất ly huệ, Thú nhập huệ, Đại tuệ huệ, Khoan quảng huệ, Thâm thâm huệ, Vô đẳng huệ, Không huệ... khai thị dẫn dắt, khen ngợi khích lệ làm cho vui mừng, nghe rồi hiểu rõ, ở trong chúng tuyên dương giáo pháp không có khiếm nhược. Con và cụ thọ Xá-lợi-phất ở trong Phật pháp đã cùng thọ dụng, nay tôn giả nhập Niết-bàn, con nhớ nghĩ nên đau buồn không vui”, Phật bảo A-nan: “thầy chớ đau buồn không vui, pháp do nhân duyên sanh mà lại muốn chúng thường trú thì không có lý đó, đã biết các pháp tánh thường hoại diệt thì không nên đau buồn. Nay A-nan, trước đây ở các nơi ta đã từng tuyên thuyết: tất cả việc ân ái, hoan lạc đều là vô thường, cuối cùng

cũng trở về biệt ly. Như cây đại thọ rễ sâu vững chắc, cành lá rậm rạp, hoa trái đầy cành, cành nào mọc đưa ra ngoài ắt sẽ gãy trước. Như núi báu lớn, đỉnh núi cao ắt sẽ ngã trước. Nay cũng vậy, Phật là thượng thủ, Bí-sô Tăng già đang còn ở thế gian mà Xá-lợi-phất đã nhập Niết-bàn trước. Lại nữa này A-nan, những nơi mà Xá-lợi-phất đã đi qua đều tràn ngập tiếng khen nên ta không lo, vì vậy thầy chớ có đau buồn. Tướng thế gian là như vậy, rốt cuộc cũng trở về biệt ly; dù ta còn ở đời hay tịch diệt, thầy nên biết tự mình làm hòn đảo cho mình, tự mình làm chỗ nương cho mình; lấy pháp làm hòn đảo, lấy pháp làm chỗ nương, không có hòn đảo hay chỗ nương nào khác. Các đệ tử trong giáo pháp của ta, ai giữ gìn giới luật là người đứng đầu. Thế nào là Bí-sô tự mình làm hòn đảo cho mình, tự mình làm chỗ nương cho mình; lấy pháp làm hòn đảo, lấy pháp làm chỗ nương, không có hòn đảo hay chỗ nương nào khác?: Bí-sô tự quán nội thân, ngoại thân, nội ngoại thân cho đến quán thọ tâm pháp, tinh cần chánh niệm, biết rõ các thứ sân giận ưu sầu trong thế gian cộng sanh phiền não. Đây chính là tự mình làm hòn đảo cho mình... cho đến không có chỗ nương nào khác”, A-nan nghe Phật dạy xong đánh lễ Phật rồi lui ra. Lúc đó các Bí-sô đều có nghi thỉnh hỏi Phật: “Thế tôn, Thánh giả Mục liên đã tạo nghiệp gì mà bị ngoại đạo đánh bầm giập như thế?”, Phật nói: “nghiệp mà Mục liên đã tạo không ai chịu thay được, các thầy lắng nghe:

Thuở xưa tại một thành nọ, có một Bà-la-môn cưới vợ chưa lâu liền sanh hạ một trai, đến tuổi trưởng thành người cha cưới vợ cho con. Người con này vì quá thương yêu vợ nên khi người mẹ giận con dâu, anh liền tức giận không yêu kính mẹ nữa. Người mẹ trách: “con thương yêu vợ đến nỗi trái nghịch lại ta”, con dâu nghe được lời này liền sanh niệm ác: “bà lão này tuổi đã già mà vẫn ở bên chồng ta, chưa muốn rời xa lại còn nói lỗi của chồng ta nữa”. Từ đó về sau, con dâu thường tìm lỗi của mẹ chồng, thời gian sau khi thấy cha mẹ chồng làm việc riêng tư liền nói với chồng để chồng giận mẹ. Người con này liền nói với mẹ: “ngu si già cả còn chưa dứt tâm, lại còn trách mắng con trẻ”, nói rồi liền khởi tâm ác nói lời độc hại: “phải chi có người nào mạnh khỏe đánh cho thân bà bầm giập như chùy đập cỏ lau”.

Này các Bí-sô, người con trai thuở xưa chính là Đại Mục-kiền-liên ngày nay. Thuở xưa do khởi niệm ác nói lời bất nghĩa với mẹ nên trong năm trăm đời, thân thường bị đánh bầm giập như chùy đập cỏ lau; đến đời này tuy mang thân cuối cùng, là bậc thân thông đệ nhất trong chúng đệ tử Thanh văn của ta, nhưng vẫn còn chịu quả báo này. Các

thầy nên biết, nghiệp đã tạo rồi phải chịu quả báo, không ai chịu thay..., các thầy nên học như vậy”, các Bí-sô nghe Phật dạy xong đều hoan hỉ phụng hành.

Các Bí-sô vẫn còn nghi thỉnh hỏi Phật: “Thế tôn, vì sao các ngoại đạo không đánh Xá-lợi-phất mà lại hại Đại Mục-kiền-liên?”, Phật nói: “không phải ngày nay họ đánh một tả một, mà thuở xưa cũng vậy, các thầy lắng nghe:

Thuở xưa bên một thôn nọ, có nhiều đồng tử tụ tập chơi đùa, khi thấy hai Ma-nạp-bà đang trên đường đi đến liền nói với nhau: “chúng ta đánh hai người này chơi”, một đồng tử nói: “không nên đánh ngay, đợi tôi hỏi họ, nếu đáp làm tôi vừa ý thì không đánh, nếu tôi không vừa ý thì mới đánh”, nói rồi liền đón một Ma-nạp-bà đi trước hỏi: “lúc nào trời lạnh?”, Ma-nạp-bà này suy nghĩ: “hỏi câu này là có ý gì”, liền thấy bộ dạng của họ như muốn đánh mình nên Ma-nạp-bà nói kệ đáp:

*“Bất luận Đông hay Hạ,  
Chỉ cần có gió thổi,  
Có gió thì trời lạnh,  
Không gió, trời không lạnh”.*

Các đồng tử nghe rồi liền cho đi qua, kể lại hỏi người thứ hai, người này nói kệ đáp:

*“Mùa Đông thì trời lạnh,  
Mùa hạ trời không lạnh,  
Việc này ai cũng biết,  
Kẻ vô trí sanh nghi”.*

Các đồng tử nghe rồi liền nổi giận đánh người này như tở rồi bỏ đi.

Này các Bí-sô, người được cho đi qua thuở xưa chính là Xá-lợi-phất ngày nay, người bị đánh chính là Đại Mục-kiền-liên; ngày nay cũng vậy”.

Lúc đó các Bí-sô vẫn còn nghi thỉnh hỏi Phật: “cụ thợ A-nan sanh đại khổ não lại được Thế tôn đại bi khai giải, thật hy hữu thay”, Phật bảo các Bí-sô: “ngày nay ta khai giải nỗi đau buồn cho Khánh hỷ chưa phải là hy hữu, quá khứ ta cũng đã giải trừ ưu sầu cho Khánh hỷ, các thầy lắng nghe:

Quá khứ tại thành Bà-la-nê-tư, nước Ca thi có vua tên là Phạm thọ..., vua có con tên là Thiện sanh, Thiện sanh lại có con dung mạo rất đoan nghiêm nên khi mở hội ăn mừng để đặt tên cho cháu bé, thân tộc nói: “đây là cháu của quốc vương nước Ca thi, nên đặt tên cho cháu là

Ca thi Tôn đà la”. Thời gian sau, vương tử Thiện sanh bỗng qua đời, vua Phạm thọ vì quá thương yêu con nên hai tay ôm lấy thi hài con, bi thương kêu khóc. Lúc đó Ca thi Tôn đà la đã có trí hiểu biết suy nghĩ: “đại vương đau buồn như vậy, có thể chết, ta nên giải trừ nỗi đau buồn này cho vua”, nghĩ rồi liền đến chỗ vua, đảnh lễ rồi tâu rằng: “đại vương, con có điều mong muốn”, vua hỏi muốn điều gì, đáp: “xin hãy làm cho con chiếc xe với các bánh xe bằng nhật nguyệt, trang hoàng lộng lẫy và hãy mang tới nhanh. Nếu đại vương không cho thì đến bảy ngày sau, ngực con sẽ vỡ ra mà chết”, vua nghe rồi càng lo sợ liền nói kệ bảo cháu:

*“Ai làm việc vô ích,  
 Đây là lời kẻ ngu,  
 Cháu biết ta không thể,  
 Cố tìm cũng không được”.*

Cháu nói kệ:

*“Đại vương, cháu không ngu,  
 Quốc chủ mới là ngu,  
 Ôm thi hài thối đó,  
 Kêu gào con bi thương.  
 Khi nhật nguyệt vừa mọc,  
 Chiếu sáng khắp thế gian,  
 Trừ hết tối bốn phương,  
 Làm cho sáng rực rỡ.  
 Nay vua cha không biết,  
 Con chết sanh cõi khác,  
 Địa ngục, bàng sanh, quỷ,  
 Trời người trong các đường.  
 Chớ vin níu phi xử,  
 Đại vương suy xét kỹ,  
 Cố gắng định tâm lại,  
 Chỉ quy y theo pháp.  
 Vua nghe đồng tử nói,  
 Thân tâm đều hoan hỉ,  
 Nhỏ tên độc buồn ra,  
 Bỏ thi hài con xuống”.*

Này các Bí-sô, Ca thi Tôn đà la thuở xưa chính là thân ta ngày nay, Thiện sanh chính là Xá-lợi-phất, vua Phạm thọ chính là A-nan”, Phật nói kệ:

*“Vương tử là thân ta,  
Cha ta: Xá-lợi-phất,  
A-nan là Phạm thọ,  
Việc thuở xưa nên biết”.*

Lúc đó Phật ra khỏi thành Vương xá đi đến nước Kiều-tát-la, du hành trong nhân gian đến vườn Cấp-cô-độc, thành Thất-la-phiệt. Cụ thọ A-nan mang di cốt của tôn giả Xá-lợi-phất về đến trong vườn Cấp, dùng hương hoa cúng dường. Trưởng giả Cấp-cô-độc nghe biết tôn giả Xá-lợi-phất đã nhập Niết-bàn, tôn giả A-nan đang cúng dường di cốt liền đến đánh lễ tôn giả và bạch rằng: “Thánh giả biết không, tôn giả Xá-lợi-phất đã nhập Niết-bàn, vị ấy trước đây là bậc mà con rất kính trọng, nay tôn giả mang di cốt vị ấy về đây cúng dường, con cũng có tâm muốn cúng dường, xin tôn giả đưa cho con”, đáp: “trưởng giả, tôi cũng vậy. Vị ấy trước đây là bậc mà tôi rất kính trọng nên không thể đưa lại cho ông”. Trưởng giả liền đến bạch Phật: “Thế tôn từ bi cho con được nhận di cốt của tôn giả Xá-lợi-phất để con được cúng dường”, Phật bảo A-nan: “thầy cúng dường di cốt của vị đồng phạm hạnh, nhưng đối với Như lai chưa phải là cúng dường, chưa phải là báo ân. Nếu ai có thể làm được việc này mới là chân thật cúng dường Như lai và là báo ân to lớn: đó là độ người khác xuất gia, cho thọ Cận viên hoặc cho y chỉ, dạy họ học tu, khuyên họ thiền quán, chuyên cầu xuất ly chớ để thời gian luống trôi qua. Vì sao, vì Như lai trong ba A-tăng-kỳ kiếp đã vì các hữu tình tu khổ hạnh, làm những việc khó làm mới chứng được Vô thượng Bồ đề. Nay A-nan, nhờ y chỉ ta làm Thiện tri thức nên các hữu tình mới được thoát khỏi sanh lão bệnh tử ưu bi khổ não. Thế nên thầy hãy đưa lại di cốt cho trưởng giả được cúng dường”, A-nan vâng lời Phật dạy đưa lại di cốt cho trưởng giả, do thuở xưa khi Phật còn hạnh Bồ-tát đạo, chưa từng chống trái lời cha mẹ, sư trưởng dạy, nên ngày nay được quả bảo không ai dám trái lời. Trưởng giả nhận di cốt rồi liền đánh lễ Phật ra về, về đến nhà để di cốt trên chỗ cao hiển lộ, cả gia đình và quyến thuộc cùng đem hương hoa diệp vật cúng dường. Lúc đó dân chúng trong thành đều nghe biết tôn giả Xá-lợi-phất đã nhập Niết-bàn ở thôn Na-lan-đà, thành Ma già đà; Cầu tịch Chuẩn đà mang di cốt của tôn giả về đưa cho A-nan; tôn giả A-nan mang về đây và Phật đã bảo đưa lại di cốt cho trưởng giả Cấp-cô-độc; trưởng giả mang về nhà, gia đình và quyến thuộc cùng cúng dường. vua Thắng quang cùng phu nhân Thắng man, phu nhân Hành vũ và các trưởng giả Ô-ba-sách-ca, Tỳ-xá-khư Ô-ba-tư-ca... đều mang hương hoa diệp vật đến nhà trưởng

giả để cúng dường di cốt. Có người từng nhờ tôn giả Xá-lợi-phất được chứng đạo quả, nhớ lại ân xưa nên cũng đến cúng dường. Thời gian sau vì có duyên sự nên trưởng giả khóa cửa ra ngoài, khi mọi người mang vật cúng dường đến thấy cửa khóa liền chê trách: “vì sao trưởng giả lại chướng ngại đường sanh phước”. Trưởng giả trở về nghe gia nhân báo lại việc này liền suy nghĩ: “đây chính là duyên cơ đến bạch Phật”, nghĩ rồi liền đến chỗ Phật, đánh lễ rồi ngồi một bên bạch Phật: “Thế tôn, có nhiều người đối với di cốt của tôn giả Xá-lợi-phất có tâm kính trọng nên mang hương hoa diệu vật đến nhà con để cúng dường. Hôm nay vì có việc nên con khóa cửa đi, mọi người đến thấy cửa khóa liền chê trách là con làm chướng ngại đường sanh phước của họ. Cúi xin Phật cho con được xây tháp thờ xá lợi của tôn giả nơi chỗ cao rộng để mọi người được tùy ý cúng dường”, Phật bảo tùy ý làm, trưởng giả hỏi nên làm thế nào, Phật nói: “nên xây hai lớp gạch làm móng, kế xây thân tháp, trên nóc làm tướng cái bát úp. Tùy ý xây cao, trên cùng làm nóc bằng, cao một hai thước, vuông hai ba thước, ở giữa để tướng luân theo thứ lớp nhiều tầng từ một, hai... cho đến mười ba tầng mới để bình báu”, trưởng giả suy nghĩ: “chỉ riêng tôn giả Xá-lợi-phất được xây tháp như thế hay là vị khác cũng được”, liền bạch Phật, Phật nói: “nếu xây tháp cho Như lai thì làm đầy đủ như trên đã nói, nếu làm tháp cho Độc giác thì không để bình báu, nếu làm tháp cho A-la-hán thì chỉ nên bốn tầng với tướng luân, Bát hoàn ba tầng, Nhất lai hai tầng, Dự lưu một tầng, thiện nhân phàm phu thì làm nóc bằng không có tướng luân”. Lúc đó Bí-sô không biết an trí tháp nơi đâu, Phật nói: “như Thế tôn trụ trong pháp xứ mà an trí tháp của Đại sư, tháp của các đại Thanh văn ở hai bên, tháp của các bậc tôn túc khác an trí theo lớn nhỏ, tháp của thiện nhân phàm phu thì ở ngoài chùa”. Trưởng giả sau khi xây tháp xong liền bạch Phật: “xin Phật cho con làm lễ khánh thành tháp tôn giả Xá-lợi-phất và thiết lập thí hội”, Phật nói tùy ý. Lúc đó vua Thắng quang nghe được tin này liền suy nghĩ: “ta cũng nên hỗ trợ lễ khánh thành này”, nghĩ rồi liền ra lệnh đại thần thông báo cho dân chúng trong thành và các thương nhân từ xa đến rằng: người nào đến tham dự pháp hội này được tùy ý mua bán, trao đổi hàng hóa mà không bị thu thuế. Có năm trăm thương nhân gặp gió bão ở ngoài biển suýt phá tan thuyền bè, do trước kia họ đã thọ quy giới với tôn giả Xá-lợi-phất nên cùng xưng niệm danh hiệu của tôn giả, được chư thiện hộ trì nên cuối cùng được bình yên đến nơi đây. Họ nghe vua Thắng quang ra thông báo này liền suy nghĩ: “nhờ nghiệp đời trước nên nay vua được thọ thắng vị mà vẫn còn muốn bố thí, vì sao chúng

ta lại không tu phước”, nghĩ rồi liền sanh tâm tín kính đem nhiều vàng bạc trân bảo đến cúng dường trong pháp hội rồi đi. Các Bí-sô thọ rồi không biết nên phân chia các vật cúng dường này như thế nào, bạch Phật, Phật nói: “vỏ ốc thổi vang ra tiếng được thì nên để ở chỗ hình tượng Thiệm bộ, các trân bảo khác nên giữ lại ít nhiều dùng cho việc tu sửa tháp Xá-lợi-phất. Nếu có vật có thể treo cúng dường thì nên giữ lại ít nhiều dùng để treo cúng dường vào những ngày trai. Những vật khác như y phục, vải lụa, tiền thì Tăng hiện tiền nên chia. Đây là tài vật của vị đồng phạm hạnh, đúng lý được dùng; tức là vật thuộc của tháp Xá-lợi-phất thì được phân chia, nếu là vật thuộc của tháp Phật thì đều dùng cho tháp”.

## **2. Nhiếp tụng trong Biệt môn thứ năm:**

*Gạn hỏi khiến nhớ nghĩ, Hỏi có cho phép  
không, Việc giáo thọ không làm, Trưởng  
tịnh và Tùy ý.*

Phật tại thành Thất-la-phiệt, lúc đó Lục chúng Bí-sô không xét kỹ về thấy nghe nghi liền gạn hỏi Bí-sô, khiến cho họ sanh hổ thẹn, ưu sầu nên thân ốm gầy, tiểu tụy, sức lực suy yếu không thể đọc tụng tư duy như lý... Phật bảo các Bí-sô: “từ nay về sau, nếu chưa xét kỹ về thấy nghe nghi thì Bí-sô không nên gạn hỏi Bí-sô khác, ai gạn hỏi thì phạm tội Việt pháp. Cũng như việc gạn hỏi, khiến nhớ nghĩ phải hỏi người kia có cho phép hỏi không, không giáo thọ, Trưởng tịnh, Tùy ý... các việc đều căn cứ theo đây nên biết đều là phạm tội Việt pháp”.

